

Số: 25/2024/QĐ-PT

Cao Bằng, ngày 15 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
HỦY BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Công Hưng

Các Thẩm phán: Ông Ngôn Ngọc Viên

Bà Doanh Thị Mây

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nông Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- *Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:* Bà Chung Thị Bích Phượng - Kiểm sát viên;

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số 14/2023/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng bị kháng nghị theo hướng đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng hủy bản án dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 3, Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các nguyên đơn Mông Thị C, Mông Thị T, Lý Thị L, Hoàng Thị N xin rút đơn khởi kiện.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn Mông Văn H đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn và tự nguyện chịu $\frac{1}{2}$ tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ với số tiền là 9.000.000đ (*chín triệu đồng*).

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng nhất trí việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn và đề nghị rút toàn bộ quyết định kháng nghị số 2595/QĐ-VKS-DS ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn, việc bị đơn đồng ý với việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn đồng thời tự nguyện chịu $\frac{1}{2}$ tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ với số tiền là 9.000.000đ (*chín triệu đồng*) và việc rút toàn bộ

quyết định kháng nghị của Đại diện Viện kiểm sát là hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 311 của Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy bản án dân sự sơ thẩm số 14/2023/DS-ST ngày 30/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng và đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 05/2024/TLPT- DS ngày 09 tháng 01 năm 2024 về việc: "*Đòi tài sản là quyền sử dụng đất . Đề nghị Tòa án kiến nghị ủy ban nhân dân thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và đòi lại tài sản*", giữa:

Các nguyên đơn:

1- Mông Thị C, sinh năm 1985,

Trú tại: Xóm N, xã M, huyện Q, tỉnh Cao Bằng;

2- Mông Thị T, sinh năm 1984,

Trú tại: Xóm N, xã M, huyện Q, tỉnh Cao Bằng;

3- Lý Thị L, sinh năm 1988, trú tại: Xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng;

4- Hoàng Thị N, sinh năm 1962,

Trú tại: Xóm K, xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Bà N, chị T, chị L cùng ủy quyền cho chị Mông Thị C tham gia tố tụng tại Tòa án (theo Giấy ủy quyền ngày 28/12/2021);

Các bị đơn:

1- Mông Văn H, sinh năm 1987;

2- Hoàng Thị D, sinh năm 1952;

Cùng trú tại: Xóm N, xã M, huyện Q, Cao Bằng;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ủy ban nhân dân huyện Q: Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thành H1 - Chủ tịch. Địa chỉ trụ sở: Phố Hồng Thái M, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Cao Bằng;

2. Ủy ban nhân dân xã M, huyện Q, Cao Bằng: Người đại diện theo pháp luật: Ông Nông Hà Đ - Chủ tịch. Địa chỉ trụ sở: Xã M, huyện Q, Cao Bằng;

3- V - Chi nhánh Tập đoàn C1, người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hữu B - Giám đốc. Địa chỉ trụ sở: Lô A, Khu đô thị M, Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng;

4- Mông Văn T1 (đã chết); người thừa kế nghĩa vụ tố tụng có Bà Triệu Thị B1 (vợ ông T1); trú tại: Đ- Ấp S, huyện Đ, tỉnh Bình Phước;

5- Mông Thị B2, sinh năm 1988, trú tại: Ấp B T, Thị xã Đ, tỉnh Bình Phước;

6- Hoàng Văn H2, sinh năm 1970;

7- Hứa Thị H3, sinh năm 1970;

8- Hoàng Văn L1, sinh năm 1995;

Cùng trú tại: N, xã M, huyện Q, Cao Bằng;

9- Hoàng Thị T2, sinh năm 1993; trú tại: Xóm A, xã C, huyện Q, Cao Bằng;

10- Mông Thị D1, sinh năm 1963;

11- Hoàng Thị N1, sinh năm 1986;

12- Hoàng Văn T3, sinh năm 1988;

Cùng trú tại: Xóm N, xã M, huyện Q, Cao Bằng; chị N1 và anh T3 cùng ủy quyền cho bà Mông Thị D1 tham gia tố tụng tại Tòa án theo Giấy ủy quyền ngày 10/7/2023;

13- Lý Văn N2, sinh năm 1959;

14- Lý Văn T4, sinh năm 1984;

15- Nông Thị Đ1, sinh năm 1969;

16- Lý Văn N3, sinh năm 1991;

17- Lý Văn B3, sinh năm 1994;

18- Lý Văn T5, sinh năm 1986;

19- Thạch Thị R, sinh năm 1953;

20- Lý Văn T6, sinh năm 1990;

21- Lý Văn M1, sinh năm 1972;

22- Lý Văn S, sinh năm 1972;

Cùng trú tại: Xóm N, xã M, huyện Q, Cao Bằng; cùng có đơn xin giải quyết vắng mặt.

23- Mông Văn H4, sinh năm 1989;

24- Hoàng Văn Ý, sinh năm 1987;

25- Mông Văn B4, sinh năm 1973;

26- Hoàng Văn L2, sinh năm 1972;

27- Lý Văn H5, sinh năm 1987;

28- Nông Văn T7, sinh năm 1974;

29- Hoàng Văn D2, sinh năm 1973;

30- Hoàng Văn M2, sinh năm 1973;

31- Hoàng Văn P, sinh năm 1966;

32- Mông Văn L3 sinh năm 1971;

Cùng trú tại: Xóm N, xã M, huyện Q, Cao Bằng;

2. Về án phí và chi phí tố tụng:

2.1. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do nguyên đơn rút đơn khởi kiện tại phiên tòa phúc thẩm do vậy căn cứ khoản 6 Điều 29 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các đương sự vẫn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm:

** Các nguyên đơn Mông Thị C, Mông Thị T, Lý Thị L và Hoàng Thị N được miễn án phí dân sự sơ thẩm.*

- Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho chị Mông Thị C số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng theo biên lai số 0004557 lập ngày 11/02/2022.

- Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho chị Mông Thị T số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng theo biên lai số 0004558 lập ngày 11/02/2022.

- Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho chị Lý Thị L số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng theo biên lai số 0004559 lập ngày 11/02/2022.

- Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho bà Hoàng Thị N là số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng theo biên lai số 0004556 lập ngày 11/02/2022.

** Bị đơn Hoàng Thị D đã rút toàn bộ yêu cầu phản tố và được miễn án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Hoàng Thị D tạm ứng án phí phản tố số tiền là 3.655.000đ (Ba triệu sáu trăm năm mươi lăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng theo biên lai số 0004640 lập ngày 25/7/2022. Bị đơn Mông Văn H được miễn án phí dân sự sơ thẩm.*

2.2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Các đương sự không kháng cáo nên không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

2.3. Về chi phí tố tụng:

- Nguyên đơn phải chịu số tiền là 9.000.000đ (Chín triệu đồng chẵn). Xác nhận chị Mông Thị C đã nộp số tiền 17.000.000đ (Mười bảy triệu đồng chẵn), nay chị Mông Thị C được trả lại số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng chẵn).

- Anh Mông Văn H phải chịu số tiền là 9.000.000đ (Chín triệu đồng chẵn). Xác nhận anh H đã nộp 1.000.000đ (Một triệu đồng); nay anh Mông Văn H phải nộp thêm 8.000.000đ (Tám triệu đồng chẵn) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng để trả lại cho chị Mông Thị C.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát tỉnh CB;
- Chi cục THADS QH;
- TAND huyện QH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Công Hưng